

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 90/2022/HSPT
Ngày: 08/08/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÂM VƯƠNG MỸ LINH

Các Thẩm phán: 1/ Ông NGUYỄN VĂN TUẤN

2/ Bà LÊ THỊ HIỀN

- *Thư ký phiên tòa:* Ông LÊ NGỌC XUÂN THIÊN – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông VÕ KHÔI TUẤN - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 08 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 106/2022/TLPT-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Đặng Hữu T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 74/2021/HSST ngày 24/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

ĐẶNG HỮU T - Sinh năm 1992 tại B

Nơi cư trú: Tổ 2, khối H, thị trấn P, huyện T, tỉnh B.

Nghề nghiệp: kỹ sư xây dựng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Đặng Ngọc A – sinh năm: 1958 và bà: Võ Thị H – Sinh năm: 1964; chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- *Đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo:*

Ông Trần Văn B – Sinh năm: 1965

Trú tại: Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Q. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 27/4/2021, Đặng Hữu T, Trần Văn T1, Lê Viết T2, Lê Quang L, Trần Anh Th tổ chức ăn có uống bia, rượu và hát karaoke tại quán M trên đường N, phường C, thành phố C.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77H1-X chở T1 đi về lán trại của công ty A để ngủ, những người khác đi sau. T điều khiển xe đi trên đường N hướng Quốc lộ 1A đi vùng 4 H. Khi đến khu vực cầu L

thuộc tổ dân phố N, phường C, thành phố C, T điều khiển xe va vào thành cầu bên phải cầu L làm T1 ngã xuống chết tại chỗ. T bị thương nặng được đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực Cam Ranh cấp cứu.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 207/TT-TTPY ngày 02/5/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận nguyên nhân tử vong của Trần Văn T1 là đa chấn thương.

Tại Phiếu kết quả sinh hóa máy CCXL 240 (bệnh án của Đặng Hữu T) thể hiện nồng độ cồn trong máu của Đặng Hữu T là 296.83 mg/dL.

Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2021/HS-ST ngày 24/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Đặng Hữu T 3 năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 29/11/2021, bị cáo Đặng Hữu T và đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trần Văn B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Hữu T giữ nguyên nội dung kháng cáo, ông Trần Văn B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Đặng Hữu T xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo:

Đơn kháng cáo đề ngày 26/11/2021 của bị cáo Đặng Hữu T và đơn kháng cáo đề ngày 29/11/2021 của ông Trần Văn B được gửi qua đường bưu điện cho Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh vào ngày 30/11/2021. Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đơn kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại là hợp pháp, do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết các đơn kháng cáo nói trên theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tố tụng:

Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã tiến hành triệu tập hợp lệ đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo là ông Trần Văn B đến tham gia phiên tòa phúc thẩm nhưng ông B vắng mặt, đồng thời có đơn đề nghị Tòa án xét xử vụ án vắng mặt ông. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định xét xử vắng mặt ông Trần Văn B.

[3] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo và nội dung kháng cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Hữu T thừa nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa. Bị cáo thừa nhận vào ngày 27/4/2021, sau khi uống rượu bia và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77H1-X chở theo anh Trần Văn T1, khi lưu thông đến khu vực cầu L thuộc tổ dân phố N, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa, bị cáo đã không làm chủ được tay lái, khiến xe mô tô 77H1-X va vào thành cầu L làm anh Trần Văn T1 tử vong. Kết quả xét nghiệm sinh hóa tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cam Ranh cho thấy nồng độ cồn trong máu của bị cáo tại thời điểm nhập viện là 296.83 mg/dL. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm, sơ đồ, bản ảnh hiện trường vụ tai nạn và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở để cho rằng bản án hình sự sơ thẩm số 74/2021/HS-ST ngày 24/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, với tình tiết định khung “*Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến lĩnh vực trật tự an toàn công cộng, xâm phạm đến tính mạng, tài sản của công dân, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo là quân nhân xuất ngũ, đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và được đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được Hội đồng xét xử sơ thẩm xem xét, áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nói trên, bị cáo còn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi cha mẹ già, cha bị cáo (ông Đặng Ngọc A) từng tham gia quân đội nhân dân Việt Nam và đã xuất ngũ. Đơn trình bày hoàn cảnh gia đình của bị cáo có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, đồng thời tại đơn kháng cáo, đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trần Văn B xác nhận sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền nhang khói là 5 triệu đồng.

Đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trần Văn B vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, đồng thời các đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mà ông B đã nộp cho Tòa án đều có xác nhận hợp pháp của chính quyền địa phương nơi ông cư trú. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy có căn cứ áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và cần thiết áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, giảm nhẹ và xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Vì vậy, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Hữu T và đại diện hợp pháp của bị hại - ông Trần Văn B, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **ĐẶNG HỮU T 2 (hai) năm 3 (ba) tháng tù** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2/ **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Đặng Hữu T và đại diện hợp pháp của bị hại – ông Trần Văn B không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa (Phòng Hồ sơ)
- Công an TP Cam Ranh
- VKSND TP Cam Ranh
- Chi cục THADS TP Cam Ranh
- TAND TP Cam Ranh
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Vụ GDKT1 - TANDTC
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM VƯƠNG MỸ LINH